

Bản án số: 66/2019/HS-ST  
Ngày 15/8/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Cơ Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Như Nguyệt – Cán bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ Quận 11
2. Ông Nguyễn Thanh Tịnh – Cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 11

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:**

Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2019 tại Phòng xử A, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Hoàng Anh T; sinh ngày 28/4/2002, tại Thành phố Hồ Chí Minh (tính đến ngày xét xử, bị cáo 17 năm 03 tháng 17 ngày tuổi); nơi cư trú: xx Tôn Đản, Phường x, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T (chết) và bà Hoàng Thị Thanh Tm; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/01/2017 bị Công an xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè xử phạt hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Ngày 24/3/2017 bị Công an xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau. Ngày 19/3/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 20/2018/HSST; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2019; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Phùng Kim Th, sinh năm 1978; nơi cư trú: xx Nguyễn Xuân Ôn, Phường x, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa:* Ông Nguyễn Thanh Giang – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ: 470 Nguyễn Trị Phương, Phường 9, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Hoàng Thị Thanh Tm, sinh năm 1975;

địa chỉ: Hộ khẩu thường trú: xx Tôn Đản, Phường x, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.  
Tạm trú: xxx Lê Văn Lương, phường xx, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 06/5/2019, đối tượng Trương Hoàng Anh T gặp đối tượng tên Phát (không rõ lai lịch) trên đường Lê Văn Lương, Quận 7. Phát rủ đối tượng T qua nhà bạn của Phát tại quận Tân Bình chơi thì T đồng ý. Phát điều khiển xe mô tô kiểu Wave ZX, biển số 53P9-4279 chở T. Khi cả hai đi đến trước trạm xe buýt số 03 trên đường Hòa Bình, Phường 3, Quận 11 thì Phát nhìn thấy bà Phùng Kim Ti đang ngồi đợi xe buýt, trên tay có cầm một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime đang sử dụng. Phát chỉ cho đối tượng T thấy và rủ Tuấn giật điện thoại của bà Ti. Tuấn đồng ý. Phát điều khiển xe vòng lại, đến gần chỗ bà Ti ngồi rồi dừng xe để Tuấn xuống xe và đi bộ đến chỗ bà Ti. Tuấn đi đến và dùng tay phải giật điện thoại của bà Ti rồi chạy đến chỗ Phát đang chờ để Phát chở Tuấn bỏ chạy. Ngay lúc này, bà Ti tri hô. Cùng lúc này, ông Nguyễn Trọng Đ là Công an Phường 5, Quận 11 nghe tiếng tri hô liền đuổi theo hai đối tượng Phát và Tuấn. Khi Phát điều khiển xe chạy đến vòng xoay Đầm Sen thì xe bị ngã. T xuống xe, ném điện thoại xuống đường và chạy bộ đến trước nhà số 172 Ông Ích Khiêm, Phường 5, Quận 11 thì bị ông Đ đuổi kịp và bắt giữ T cùng phương tiện đưa về trụ sở Công an Phường 5, Quận 11 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Riêng đối tượng Phát bỏ chạy thoát.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KLĐGTS ngày 08/5/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 11 kết luận: “*Hội đồng nhất trí giá trị điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 06/5/2019 là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng)*” (BL 86).

Tại Cơ quan điều tra, bị can Trương Hoàng Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm có:

- Một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime và số tiền 1.200.000 đồng để trong ốp lưng của chiếc điện thoại, là tài sản bị chiếm đoạt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bà Phùng Kim Ti (BL 81-84).

- Một xe mô tô kiểu dáng Wave ZX, biển số 53P9-4279 là phương tiện đối tượng Phát sử dụng chở bị can T thực hiện hành vi phạm tội. Bị can T khai chiếc xe trên là của đối tượng Phát. Qua xác minh, xe do ông Trương Đăng L đứng tên sở hữu. Ông L khai đã bán xe trên cho một người tên là Quyết (chưa xác định được lai lịch). Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp từ ngày 10/6/2019 nhưng đến nay chưa có người đến liên hệ làm việc (BL 91-92).

Về dân sự: Bị hại Phùng Kim Ti đã nhận lại chiếc điện thoại di động và số tiền 1.200.000 đồng để sau ốp lưng điện thoại di động trên. Bà Ti không có yêu cầu bồi thường gì khác (BL 57).

Tại Bản cáo trạng số 63/CT-VKSQ11 ngày 15/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Trương Hoàng Anh T tội danh “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hoàng Anh T có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là bà Phùng Kim Ti vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Hoàng Anh T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo. Người bào chữa thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản truy tố. Người bào chữa nêu các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời bào chữa của người bào chữa, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 15 giờ ngày 06/5/2019, tại trước trạm xe buýt số 03 trên đường Hòa Bình, Phường 3, Quận 11, bị cáo Trương Hoàng Anh T đã có hành vi dùng tay phải nhanh chóng, bất ngờ chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime của bà Phùng Kim Ti. Ngay sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại của bà Ti, bị cáo lên xe do đối tượng Phát (không rõ lai lịch) chờ sẵn bên đường để đối tượng Phát chở cả hai cùng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đã bị người bị hại cùng Công an Phường 5, Quận 11 phát hiện, truy đuổi và bắt giữ.

Tài sản bị chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime đã qua sử dụng, có giá trị là 2.500.000 đồng và số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.200.000 đồng để ở phía trong ốp lưng của điện thoại.

Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Hành vi của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 19/3/2018, bị cáo Trương Hoàng Anh T bị Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 20/2018/HSST, tuy nhiên, Bản án số 20/2018/HSST xét xử hành vi phạm tội đối với bị cáo T khi bị cáo chưa đủ 16 tuổi, vì vậy, Bản án số 20/2018/HSST ngày 19/3/2018 không được tính để xác định tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 7 Điều 91 Bộ luật Hình sự.

[3] Về việc xem xét nguyên tắc xử lý đối với bị cáo phạm tội khi dưới 18 tuổi:

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội là ngày 06/5/2019, bị cáo Trương Hoàng Anh T được 17 năm 0 tháng 08 ngày tuổi.

Bị cáo bị truy tố tội “Cướp giật tài sản” theo Khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 01 năm tù đến 05 năm tù nên thuộc loại tội phạm nghiêm trọng theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Trương Hoàng Anh T là người từ đủ 16 tuổi nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Căn cứ vào Khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo Trương Hoàng Anh T thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời bào chữa của người bào chữa, áp dụng Điều 91 và Khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, khi quyết định hình phạt thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng đối với bị cáo là không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định.

[4] Về xem xét các ý kiến khác của người bào chữa:

Bị cáo bị xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo Khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 01 năm tù đến 05 năm tù nên thuộc loại tội phạm nghiêm trọng theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng các quy định tại Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận lời bào chữa của người bào chữa về việc đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 91 và Điều 101 đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng là một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime và số tiền 1.200.000 đồng để trong ốp lưng của chiếc điện thoại, là tài sản bị chiếm đoạt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại

cho bà Phùng Kim Ti. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét thấy Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng đúng quy định nên không xem xét lại.

- Vật chứng là một xe mô tô kiểu dáng Wave biển số 53P9-4279 là phương tiện đối tượng Phát sử dụng chở bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T khai chiếc xe trên là của đối tượng Phát. Qua xác minh, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11 đã xác định được chiếc xe trên do ông Trương Đăng L đứng tên sở hữu. Ông L khai đã bán xe trên cho một người tên là Quyết (chưa xác định được lai lịch). Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp từ ngày 10/6/2019 nhưng đến nay không có kết quả. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở để xác định bị cáo T và đối tượng Phát đã sử dụng chiếc xe trên để đi cướp giật tài sản, đây là phương tiện phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe nêu trên chưa xác định được chủ sở hữu nên giải quyết giao cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015; trường hợp không xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nêu trên trong thời hạn luật định thì giải quyết tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với chiếc xe trên.

Về dân sự: Bị hại Phùng Kim Ti đã nhận lại chiếc điện thoại di động và số tiền 1.200.000 đồng để sau ốp lưng điện thoại di động trên. Bà Ti không có yêu cầu bồi thường gì khác, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trương Hoàng Anh T, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xem xét trách nhiệm của các đối tượng liên quan trong quá trình xử lý vụ án:

Đối với đối tượng tên Phát do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 50; Khoản 1 Điều 171; điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 6 Điều 91; Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trương Hoàng Anh T;

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng Anh T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng Anh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2019.

Căn cứ Điều 228 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Giao cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý vật chứng là một xe mô tô kiểu dáng Wave ZX, biển số 53P9-4279, số khung FT110-20001202, số máy LF1P53FMH-Y0124118 (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 48/LNK-HS ngày 08/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11). Trường hợp không xác định được chủ sở hữu của chiếc xe nêu trên trong thời hạn luật định thì giải quyết tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Trương Hoàng Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo chưa thành niên và người bào chữa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Cơ Dũng**